

PHƯƠNG THỨC VẬN HÀNH HỆ THỐNG ĐIỆN
NGÀY 24 THÁNG 10 NĂM 2025

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH PHỤ TẢI VÀ KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG NGUỒN ĐIỆN THUỘC QUYỀN ĐIỀU KHIỂN:

STT	Dự báo phụ tải	PC Tây Ninh	Mặt trời áp mái	Nhà máy thủy điện Đầu Tiếng DO1 (1,5 MW)	Nhà máy thủy điện Đầu Tiếng CS2 (1,5 MW)
1	Sản lượng (kWh)	44.319.890	2.169.574	14.400	28.800
2	Pmax (MW)	2440,7	334,6	0,600	1,200
3	Pmin (MW)	1655,2	0	0,000	0,000

II. KẾT DÂY CƠ BẢN HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Vận hành theo sơ đồ kết dây cơ bản lưới điện 22kV tỉnh Tây Ninh năm 2025 (Quyết định số 1243/QĐ-PCTN ngày 14/8/2025) và sơ đồ lưới điện 110/22kV (cập nhật) tại Phòng Điều độ - Công ty Điện lực Tây Ninh.

III. ĐÁNH GIÁ AN NINH HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Các công tác dự kiến thực hiện trong Ngày 24/10/2025, không gây ảnh hưởng làm quá tải các phần tử mang điện liên quan.

IV. KẾ HOẠCH ĐƯA CÔNG TRÌNH MỚI VÀO VẬN HÀNH:

STT	Thiết bị, đường dây	Thời điểm đóng điện			Nội dung	Ghi chú
		Ngày	Bắt đầu	Kết thúc		
A.	Lưới điện 110kV:					
	Không có					
B.	Lưới điện 22kV:					
	Không có					

V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú	
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty					
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	
A.	LƯỚI ĐIỆN 110KV																					
1	24-10-25	09h00	24-10-25	16h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV Mộc Bài	Trạm 110kV Mộc Bài	- Vệ sinh bịt kín các tủ trung gian, tủ thiết bị ngoài sân ngất, các tủ điều khiển, bảo vệ, tủ RTU, tủ Rack hệ thống camera giám sát - PCCC, tủ Rack N-1 trong phòng điều hành. Đầu tủ các tủ điện trong phòng hợp bộ và phòng điều hành. - Kiểm tra điện trở sứ và đèn chiếu sáng các tủ bảng điện phòng điều hành, sân ngất. - Vệ sinh sân ngất 110kV, 22kV và phát quang xung quanh hàng rào trạm. - Vệ sinh lưới lọc các máy lạnh. - Vệ sinh và Sơn lại nhà PCCC, dụng cụ và phương tiện PCCC.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		

2	24-10-25	09h00	24-10-25	18h00	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV Thành Công	Trạm 110kV Thành Công	- Kiểm tra định kỳ ngày các thiết bị trạm 110kV. - Vệ sinh công nghiệp toàn trạm 110kV. - Vệ sinh dụng cụ và phương tiện PCCC, hệ thống tủ PCCC và Camera giám sát an ninh. - Kiểm tra hệ thống PCCC, điện trở sứ và đèn chiếu sáng các tủ bảng điện phòng điều hành, sân ngất. - Vệ sinh accu, máy nạp, đo điện áp giàn accu 110VDC.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
3	24-10-25	19h00	24-10-25	21h00	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
4	24-10-25	18h00	24-10-25	21h00	LDCT Tây Ninh (CS1)	Trạm 110kV Tân Hưng	Trạm 110kV Tân Hưng	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
5	24-10-25	08h00	24-10-25	11h00	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Suối Dộp.	Trạm 110kV Suối Dộp.	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày. - Vệ sinh các tủ trung gian, tủ thiết bị ngoài sân ngất. Các tủ điều khiển, bảo vệ, tủ RTU, tủ Rack hệ thống camera giám sát PCCC, tủ Rack N-1 trong phòng điều hành. Đầu tủ các thiết bị C41, C42 trong phòng hợp bộ. - Vệ sinh công nghiệp nhà điều hành, nhà bơm PCCC.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
6	24-10-25	18h00	24-10-25	19h30	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Suối Dộp.	Trạm 110kV Suối Dộp.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
7	24-10-25	07h00	24-10-25	17h00	XNLDTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV (Đội QLVH đường dây) 171 Tây Ninh 2 - 171 Long Hoa	Từ trụ 01 đến trụ 123	Kiểm tra đo điện trở tiếp địa định kỳ	Kiểm tra đo điện trở đất		Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
8	24-10-25	07h00	24-10-25	17h00	XNLDTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV (Đội QLVH đường dây) 173 Bàu Đồn - 171 Thạnh Đức, 174 Bàu Đồn - 171 Hòa Thành	Từ trụ 63 đến trụ 121	Kiểm tra đo điện trở tiếp địa định kỳ	Kiểm tra đo điện trở đất		Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
B. LƯỚI ĐIỆN 22KV																					
1	24-10-25	08h00	24-10-25	17h00	Đội QLĐ Bến Cầu	Đội QLĐ Bến Cầu	Trạm 250kVA trụ 53/100/2A Bình Hòa 12 tuyến 480BC	Trạm 250kVA trụ 53/100/2A Bình Hòa 12 tuyến 480BC	Cân pha hạ áp trạm 250kVA trụ 53/100/2A Bình Hòa 12 tuyến 480BC	Cân pha hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0

2	24-10-25	08h00	24-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Trạm 250kVA trụ 41/12 Áp Voi 40 tuyến 473BC	Trạm 250kVA trụ 41/12 Áp Voi 40 tuyến 473BC	Cần pha hạ áp trạm 250kVA trụ 41/12 Áp Voi 40 tuyến 473BC	Cần pha hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
3	24-10-25	08h00	24-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Trạm 250kVA trụ 47/8 Áp Bến 28 tuyến 473BC	Trạm 250kVA trụ 47/8 Áp Bến 28 tuyến 473BC	Cần pha hạ áp trạm 250kVA trụ 47/8 Áp Bến 28 tuyến 473BC	Cần pha hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
4	24-10-25	08h00	24-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Trạm 50kVA trụ 47/5/9/10 Áp Bến 31 tuyến 473BC	Trạm 50kVA trụ 47/5/9/10 Áp Bến 31 tuyến 473BC	Cần pha hạ áp trạm 250kVA trụ 47/5/9/10 Áp Bến 31 tuyến 473BC	Cần pha hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
5	24-10-25	08h00	24-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Trạm 50kVA trụ 53/86B/22/15/14 Phước Tân 3 tuyến 480BC	Trạm 50kVA trụ 53/86B/22/15/14 Phước Tân 3 tuyến 480BC	Cần pha hạ áp trạm 50kVA trụ 53/86B/22/15/14 Phước Tân 3 tuyến 480BC	Cần pha hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
6	24-10-25	08h00	24-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 53/78/14T đến trụ 53/78/15T Cấp nước Phước Lưu tuyến 480BC	Từ trụ 53/78/14T đến trụ 53/78/15T nhánh rẽ 22kV Cấp nước Phước Lưu tuyến 480BC	Phát quang từ trụ 53/78/14T đến trụ 53/78/15T Cấp nước Phước Lưu tuyến 480BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
7	24-10-25	08h00	24-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 53/117/10/52/50/3 đến trụ 53/117/10/52/50/4 Áp A4 7 tuyến 480BC	Từ trụ 53/117/10/52/50/3 đến trụ 53/117/10/52/50/4 nhánh rẽ 12,7kV Áp A4 7 tuyến 480BC	Phát quang từ trụ 53/117/10/52/50/3 đến trụ 53/117/10/52/50/4 Áp A4 7 tuyến 480BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
8	24-10-25	08h00	24-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 53/117B/14 đến trụ 53/117B/16 Phước Lập 3 tuyến 480BC	Từ trụ 53/117B/14 đến trụ 53/117B/16 nhánh rẽ 12,7kV Phước Lập 3 tuyến 480BC	Phát quang từ trụ 53/117B/14 đến trụ 53/117B/16 Phước Lập 3 tuyến 480BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
9	24-10-25	08h00	24-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 53/142/33/6/1 đến trụ 53/142/33/6/18 Phước Dân 1 tuyến 480BC	Từ trụ 53/142/33/6/1 đến trụ 53/142/33/6/18 nhánh rẽ 12,7kV Phước Dân 1 tuyến 480BC	Phát quang từ trụ 53/142/33/6/1 đến trụ 53/142/33/6/18 Phước Dân 1 tuyến 480BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
10	24-10-25	08h00	24-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 53/142/6/50/21/6B/3 đến trụ 53/142/6/50/21/6B/4 Phước Trung 3 tuyến 480BC	Từ trụ 53/142/6/50/21/6B/3 đến trụ 53/142/6/50/21/6B/4 nhánh rẽ 12,7kV Phước Trung 3 tuyến 480BC	Phát quang từ trụ 53/142/6/50/21/6B/3 đến trụ 53/142/6/50/21/6B/4 Phước Trung 3 tuyến 480BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
11	24-10-25	08h00	24-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 104/1/76B/1 đến trụ 104/1/76B/15 Xóm Khuất tuyến 479BC	Từ trụ 104/1/76B/1 đến trụ 104/1/76B/15 nhánh rẽ 22kV Xóm Khuất tuyến 479BC	Lắp biển số từ trụ 104/1/76B/1 đến trụ 104/1/76B/15 Xóm Khuất tuyến 479BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
12	24-10-25	07h30	24-10-25	17h00	Đội QLD Dương Minh Châu	Đội QLD Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 251 Thị trấn tuyến 477HT	Từ trụ 305 đến trụ 305/44 Bà Nặng - Dương Minh Châu tuyến 477HT	Phát quang lưới điện, mé nhánh, vệ sinh góc từ trụ 305 đến trụ 305/44 Bà Nặng - Dương Minh Châu tuyến 477HT	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
13	24-10-25	07h30	24-10-25	17h00	Đội QLD Dương Minh Châu	Đội QLD Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 251 Thị trấn tuyến 477HT	Từ trụ 303 đến trụ 305, từ trụ 305/2 đến trụ 305/20b/13 Bà Nặng - Dương Minh Châu 477HT	Phát quang lưới điện, mé nhánh, vệ sinh góc từ trụ 303 đến trụ 305, từ trụ 305/2 đến trụ 305/20b/13 Bà Nặng - Dương Minh Châu 477HT	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0

14	24-10-25	07h30	24-10-25	17h00	Đội QLD Dương Minh Châu	Công ty Son Anh	- Trạm 250kVA tại trụ 298B/6 Thị trấn 7 tuyến 477HT. - Trạm 3x37,5kVA tại trụ 299 Xường cưa Thị Trấn tuyến 477HT. - Trạm 250VA tại trụ 301 Thị trấn-F tuyến 477HT. - Trạm 15kVA trụ 302 Đền đường tuyến 477HT.	Từ trụ 293b đến trụ 305, từ trụ 305/4 đến trụ 305/4/6 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 477HT	Lắp vật tư, phụ kiện, sang lưới hạ áp, thu hồi vật tư từ trụ 293b đến trụ 305, từ trụ 305/4 đến trụ 305/4/6 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 477HT	Sửa chữa thường xuyên	10	Áp 3, áp 4 xã Dương Minh Châu	- Cắt CB tổng trạm 250kVA tại trụ 298B/6 Thị trấn 7 tuyến 477HT. - Cắt 3FCO trạm 3x37,5kVA tại trụ 299 Xường cưa Thị Trấn tuyến 477HT. - Cắt 3FCO và tháo 3hotline trạm 250kVA tại trụ 301 Thị trấn-F tuyến 477HT. - Cắt FCO và tháo hotline trạm 15kVA trụ 302 Đền đường tuyến 477HT. - Cắt CB các điện kế Năng lượng mặt trời No: 2210119561 tại trụ 304b, No: 2210119595 tại trụ 305/2, No: 2411172983 tại trụ 305/4/6 tuyến 477HT	350	4,0135	0,0064	0,2046	0,0003	0,343	3.602
15	24-10-25	07h30	24-10-25	17h00	Đội QLD Dương Minh Châu	Công ty Son Anh	Trạm 160kVA trụ 298B/16 Thị Trấn- T.298B/16 tuyến 477HT	Từ trụ 296/1 đến trụ 296/18, từ trụ 296/7/2p đến trụ 296/7/2t Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 477HT	Lắp vật tư, phụ kiện, sang lưới hạ áp, thu hồi vật tư từ trụ 296/1 đến trụ 296/18, từ trụ 296/7/2p đến trụ 296/7/2t Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 477HT	Sửa chữa thường xuyên	6	Áp 4 xã Dương Minh Châu	Cắt CB trạm 160kVA trụ 298B/16 Thị Trấn-T.298B/16 tuyến 477HT	191	2,1902	0,0035	0,1116	0,0002	0,206	2.163
16	24-10-25	07h30	24-10-25	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Đội QLD Gò Dầu	Trạm 250kVA trụ 128/30 Cây Da 25 tuyến 477TD	Trạm 250kVA trụ 128/30 Cây Da 25 tuyến 477TD	Dời trụ hạ áp trụ 128/25/6 tuyến 477TD; Kết hợp xử lý môi nội kỹ thuật, căng, kiểm dây hạ áp, phát quang lưới điện hạ áp trạm trụ 128/30 tuyến 477TD	Chiết tính số 121 khách hàng Lê Văn Nhảy Sửa chữa thường xuyên	6	Áp Cây Da xã Phước Thành	Cắt CB Trạm 250kVA trụ 128/30 Cây Da 25 tuyến 477TD	174	1,3345	0,0026	0,0001	0,0000	0,119	1.010
17	24-10-25	07h30	24-10-25	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Đội QLD Gò Dầu	Trạm 50kVA trụ 42/65/77/17 Phước Đông 9 (P.T) tuyến 477TD	Trạm 50kVA trụ 42/65/77/17 Phước Đông 9 (P.T) tuyến 477TD	Nâng công suất TTrạm 50kVA trụ 42/65/77/17 Phước Đông 9 (P.T) tuyến 477TD lên 75kVA và nghiệm thu đóng điện	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Phước Đông xã Phước Thành	Cắt FCO, tháo hotline trạm 50kVA trụ 42/65/77/17 Phước Đông 9 (P.T) tuyến 477TD	48	0,3681	0,0007	0,0000	0,0000	0,059	500
18	24-10-25	07h30	24-10-25	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Công ty năng lượng sạch Son Anh	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 128/26/1 Cây Da tuyến 477TD	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 128/26/12, 128/26/19 Cây Da tuyến 477TD	Gọt vỏ lắp kẹp quai, lắp TBA, nâng công suất TBA, cắt dừng dây hạ áp trụ 128/26/12, 128/26/19 tuyến 477TD và nghiệm thu đóng điện	Đầu tư xây dựng năm 2025	8	Áp Cây Da xã Phước Thành	Cắt LBFCO trụ 128/26/1 Cây Da tuyến 477TD	137	1,0508	0,0021	0,0002	0,0000	0,158	1.350
19	24-10-25	07h30	24-10-25	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Công ty năng lượng sạch Son Anh	Trạm 50kVA Áp Chánh 4 trụ 128/61/21 tuyến 477TD	Trạm 50kVA Áp Chánh 4 trụ 128/61/21 tuyến 477TD	Nâng công suất từ 50kVA lên 2x50kVA, cải tạo trạm biến áp trụ 128/61/21 tuyến 477TD và nghiệm thu đóng điện	Đầu tư xây dựng năm 2025	4	Áp Chánh xã Phước Thành	Cắt FCO, tháo hotline trạm 50kVA Áp Chánh 4 trụ 128/61/21 tuyến 477TD	77	0,5906	0,0012	0,0000	0,0000	0,079	670
20	24-10-25	07h30	24-10-25	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Công ty năng lượng sạch Son Anh	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 128/29 Cây Da tuyến 477TD	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 128/29/8, 128/29/10/6 Cây Da tuyến 477TD	Gọt vỏ, lắp kẹp quai, lắp trạm biến áp, cắt dừng dây, nâng công suất TBA trụ 128/29/8, 128/10/6 tuyến 477TD và nghiệm thu đóng điện	Đầu tư xây dựng năm 2025	10	Áp Cây Da xã Phước Thành	Cắt LBFCO trụ 128/29 Cây Da tuyến 477TD	171	1,3115	0,0026	0,0002	0,0000	0,198	1.680

21	24-10-25	07h30	24-10-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Công ty cổ phần thí nghiệm điện Toàn Cầu	Trạm 15kVA Chùa Hiệp Long trụ 128/72 tuyến 477TD	Trạm 15kVA Chùa Hiệp Long trụ 128/72 tuyến 477TD	Thay đá sắt lắp LA, FCO thành đá composite, thí nghiệm TBA trụ 128/72 tuyến 477TD	Chiết tính số 118 khách hàng Chùa Hiệp Long	15	Áp Cây Đa xã Phước Thạnh	Cắt LBFCO trụ 128/72/1, tháo hotline trụ 128/72 Hiệp Thạnh tuyến 477TD Cắt FCO, tháo hotline trạm 15kVA Chùa Hiệp Long trụ 128/72 tuyến 477TD Cắt CB trạm 50kVA Cây Đa 21 trụ 128/69 tuyến 477TD	235	1.8024	0,0035	0,0005	0,0000	0,297	2.520
22	24-10-25	07h30	24-10-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 75/33B/1 Áp Rộc tuyến 472TD	Từ trụ 75/33B đến trụ 75/33B/9 Áp Rộc tuyến 472TD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 75/33B đến trụ 75/33B/9 Áp Rộc tuyến 472TD	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
23	24-10-25	07h30	24-10-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 75/48/1 Áp Rộc tuyến 472TD	Từ trụ 75/48/1 đến trụ 75/48/29 Áp Rộc tuyến 472TD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 75/48/1 đến trụ 75/48/29 Áp Rộc tuyến 472TD	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
24	24-10-25	07h30	24-10-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Trường Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Trường Mít	Kiểm tra đường dây trung hạ áp và trạm biến áp, cân bằng pha hạ áp trạm biến áp công cộng	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
25	24-10-25	07h30	24-10-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Trường Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Trường Mít	Mắc dây đặt điện khách hàng, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bẻ, cân bằng pha hạ áp	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
26	24-10-25	08h00	24-10-25	17h00	Đội QLĐ Tân Biên	Đội QLĐ Tân Biên	Đường dây 22kV Tân Biên - Hòa Hiệp tuyến 475TBI	Từ trụ 104/20 đến trụ 104/122 tuyến 475TBI	Chặt tia, phát quang cây xanh	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
27	24-10-25	08h00	24-10-25	17h00	Đội QLĐ Tân Châu	Đội QLĐ Tân Châu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực xã Tân Châu, Tân Hội, Tân Đông, Tân Phú, Tân Thành, Tân Hòa	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực xã Tân Châu, Tân Hội, Tân Đông, Tân Phú, Tân Thành, Tân Hòa	Mắc dây đặt điện, thay công tơ định kỳ, công tơ không truyền dữ liệu, không chạy, di dời công tơ trong nhà ra trụ, dời trụ hạ áp, kiểm tra điện kế nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng công tơ bẻ, cân pha hạ áp, xử lý kiểm khuyết	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
28	24-10-25	08h00	24-10-25	17h00	Đội QLĐ Tân Châu	Đội QLĐ Tân Châu	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 286/1 Bầu Đá tuyến 473SN	Từ trụ 286/2 đến trụ 286/36 tuyến 473SN	- Thi công cây trạm biến áp 50kVA trụ 286/6 tuyến 473SN - Thu hồi trạm biến áp 25kVA trụ 286/8 tuyến 473SN - Phát quang hành lang lưới điện từ trụ 286/2 đến trụ 286/36 tuyến 473SN	Sửa chữa thường xuyên	20	Áp Tân Kiên xã Tân Hà	Cắt LBFCO trụ 286/1 nhánh rẽ 12,7kV Bầu Đá tuyến 473SN	479	4.5862	0,0085	0,2400	0,0004	0,229	2.057

29	24-10-25	08h00	24-10-25	17h00	Đội QLD Tân Ninh	Đội QLD Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Mắc dây đặt điện, thay công tơ định kỳ, công tơ không truyền dữ liệu, không chạy, di dời công tơ trong nhà ra trụ, dời trụ hạ áp, kiểm tra điện kế nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng công tơ bê cần pha hạ áp, xử lý khiếm khuyết đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
30	24-10-25	08h00	24-10-25	17h00	Đội QLD Tân Ninh	Đội QLD Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 471TN, 472TN, 473TN, 474TN, 476TN, 478TN, 481TN, 475TN, 479TN, 477TN trạm 110kV Tây Ninh	Từ trụ 6 đến trụ 29, từ trụ 80/13 đến trụ 80/80B và các nhánh rẽ tuyến 481TN, 472TN từ trụ 01 đến trụ 23 và các nhánh rẽ tuyến 475TN, 477TN, 479TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 6 đến trụ 29, từ trụ 80/13 đến trụ 80/80B và các nhánh rẽ tuyến 481TN, 472TN từ trụ 01 đến trụ 23 và các nhánh rẽ tuyến 475TN, 477TN, 479TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
31	24-10-25	08h00	24-10-25	17h00	Đội QLD Thái Bình	Đội QLD Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 294 đến trụ 294/27 tuyến 476SD	Từ trụ 294 đến trụ 294/27 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 294 đến trụ 294/27 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
32	24-10-25	08h00	24-10-25	17h00	Đội QLD Thái Bình	Đội QLD Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 294/6 đến trụ 294/6/28/10, từ trụ 294/6/16 đến trụ 294/6/16/6, từ trụ 294/6/28/6/2 đến trụ 294/6/28/6/2/9 tuyến 476SD	Từ trụ 294/6 đến trụ 294/6/28/10, từ trụ 294/6/16 đến trụ 294/6/16/6, từ trụ 294/6/28/6/2 đến trụ 294/6/28/6/2/9 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 294/6 đến trụ 294/6/28/10, từ trụ 294/6/16 đến trụ 294/6/16/6, từ trụ 294/6/28/6/2 đến trụ 294/6/28/6/2/9 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
33	24-10-25	08h00	24-10-25	11h30	Đội QLD Thái Bình	Đội QLD Thái Bình	Trạm 250kVA trụ 317A Long Châu 16 tuyến 476SD	Trạm 250kVA trụ 317A Long Châu 16 tuyến 476SD	Lắp lưới chống chuột, bảo trì trạm trụ 317A tuyến 476SD	Xử lý khiếm khuyết	1	Áp Long Đại xã Long Chữ	Cắt CB, 3FCO và tháo 03hotline trạm 250kVA trụ 317A Long Châu 16 tuyến 476SD	150	0,5272	0,0025	0,0292	0,0001	0,034	120
34	24-10-25	08h00	24-10-25	11h30	Đội QLD Thái Bình	Đội QLD Thái Bình	Lưới hạ áp từ trụ 316/1 đến trụ 316/13, từ trụ 317B/1 đến trụ 317B/4, từ trụ 318B đến trụ 318B/17 tuyến 476SD	Từ trụ 316/1 đến trụ 316/13, từ trụ 317B/1 đến trụ 317B/4, từ trụ 318B đến trụ 318B/17 tuyến 476SD	Căng dây, chỉnh trụ hạ áp bị nghiêng và kết hợp phát quang lưới điện từ trụ 316/1 đến trụ 316/13, từ trụ 317B/1 đến trụ 317B/4, từ trụ 318B đến trụ 318B/17 tuyến 476SD	Xử lý khiếm khuyết	1	Áp Long Đại xã Long Chữ	Cắt CB trạm 250kVA trụ 317A Long Châu 16 tuyến 476SD	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
35	24-10-25	13h30	24-10-25	17h00	Đội QLD Thái Bình	Đội QLD Thái Bình	Trạm 75kVA trụ 294/5A Long Châu 1 tuyến 476SD	Trạm 75kVA trụ 294/5A Long Châu 1 tuyến 476SD	Lắp lưới chống chuột, bảo trì trạm trụ 294/5A tuyến 476SD	Xử lý khiếm khuyết	1	Áp Long Châu xã Long Chữ	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 75kVA trụ 294/5A Long Châu 1 tuyến 476SD	88	0,3093	0,0015	0,0171	0,0001	0,011	40
36	24-10-25	08h00	24-10-25	11h30	Đội QLD Thái Bình	Đội QLD Thái Bình	Lưới hạ áp từ trụ 183/8 đến trụ 183/8/7HT, từ trụ 183/8 đến trụ 183/10/10HT tuyến 471SD	Từ trụ 183/8 đến trụ 183/8/7HT, từ trụ 183/8 đến trụ 183/10/10HT tuyến 471SD	Căng dây, chỉnh trụ hạ áp bị nghiêng và kết hợp phát quang lưới điện từ trụ 183/8 đến trụ 183/8/7HT, từ trụ 183/8 đến trụ 183/10/10HT tuyến 471SD	Xử lý khiếm khuyết	1	Áp Tả Hai xã Châu Thành	Cắt CB trạm 25kVA trụ 183/10 Chòm Dừa 3 tuyến 471SD	62	0,2179	0,0010	0,0121	0,0001	0,011	40
37	24-10-25	13h30	24-10-25	17h00	Đội QLD Thái Bình	Đội QLD Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 134/1 đến trụ 134/47 tuyến 471SD	Trụ 134/47 tuyến 471SD	Nối lại dây tiếp đất trụ 134/47 tuyến 471SD	Xử lý khiếm khuyết	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0

38	24-10-25	08h00	24-10-25	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 60 đến trụ 60/4/13P tuyến 473SD, từ trụ 60/4 đến trụ 60/4/1 tuyến 473SD	Từ trụ 60 đến trụ 60/4/13P tuyến 473SD, từ trụ 60/4 đến trụ 60/4/1 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 60 đến trụ 60/4/13P tuyến 473SD, từ trụ 60/4 đến trụ 60/4/1 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
39	24-10-25	08h00	24-10-25	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 89/21 đến trụ 89/21/20/18, từ trụ 89/21/20 đến trụ 89/21/20/44/12 tuyến 478SD	Từ trụ 89/21 đến trụ 89/21/20/18, từ trụ 89/21/20 đến trụ 89/21/20/44/12 tuyến 478SD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 89/21 đến trụ 89/21/20/18, từ trụ 89/21/20 đến trụ 89/21/20/44/12 tuyến 478SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
40	24-10-25	08h00	24-10-25	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Lưới hạ áp từ trụ 89/21/44/1B đến trụ 89/21/44/14B, từ trụ 89/21/44/1A đến trụ 89/21/44/6A/12P, từ trụ 89/21/44/6A đến trụ 89/21/44/6A/7T tuyến 478SD	Từ trụ 89/21/44/1B đến trụ 89/21/44/14B, từ trụ 89/21/44/1A đến trụ 89/21/44/6A/12P, từ trụ 89/21/44/6A đến trụ 89/21/44/6A/7T tuyến 478SD	Phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 89/21/44/1B đến trụ 89/21/44/14B, từ trụ 89/21/44/1A đến trụ 89/21/44/6A/12P, từ trụ 89/21/44/6A đến trụ 89/21/44/6A/7T tuyến 478SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
41	24-10-25	08h00	24-10-25	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Lưới hạ áp từ trụ 89/21/44/10 đến trụ 89/21/44/10/7, từ trụ 89/21/44/10/1T đến trụ 89/21/44/10/16T, từ trụ 89/21/44/10/6T đến trụ 89/21/44/10/6T/8 tuyến 478SD	Từ trụ 89/21/44/10 đến trụ 89/21/44/10/7, từ trụ 89/21/44/10/1T đến trụ 89/21/44/10/16T, từ trụ 89/21/44/10/6T đến trụ 89/21/44/10/6T/8 tuyến 478SD	Phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 89/21/44/10 đến trụ 89/21/44/10/7, từ trụ 89/21/44/10/1T đến trụ 89/21/44/10/16T, từ trụ 89/21/44/10/6T đến trụ 89/21/44/10/6T/8 tuyến 478SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
42	24-10-25	08h00	24-10-25	11h30	Đội QLĐ Thái Bình	Trung tâm thí nghiệm điện Tây Ninh	Trạm 320kVA trụ 234/178/29/27 Trạm bơm Long Phước - A tuyến 479MB	Trạm 320kVA trụ 234/178/29/27 Trạm bơm Long Phước - A tuyến 479MB	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 234/178/29/27 tuyến 479MB	Thí nghiệm định kỳ	1	Khách hàng: Trạm bơm Long Phước - A	Cắt CB và 3FCO trạm 320kVA trụ 234/178/29/27 Trạm bơm Long Phước - A tuyến 479MB	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,034	120	
43	24-10-25	08h00	24-10-25	11h30	Đội QLĐ Thái Bình	Trung tâm thí nghiệm điện Tây Ninh	Trạm 75kVA trụ 128/98/55 Rạch Bàu Quan 1 tuyến 476SD	Trạm 75kVA trụ 128/98/55 Rạch Bàu Quan 1 tuyến 476SD	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 128/98/55 tuyến 476SD	Thí nghiệm định kỳ	1	Áp Trà Sim xã Ninh Diên	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 75kVA trụ 128/98/55 Rạch Bàu Quan 1 tuyến 476SD	38	0,1336	0,0006	0,0074	0,0000	0,011	40	
44	24-10-25	08h00	24-10-25	11h30	Đội QLĐ Thái Bình	Trung tâm thí nghiệm điện Tây Ninh	Trạm 50kVA trụ 128/98/33/12 Trà Sim 9 tuyến 476SD	Trạm 50kVA trụ 128/98/33/12 Trà Sim 9 tuyến 476SD	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 128/98/33/12 tuyến 476SD	Thí nghiệm định kỳ	1	Áp Trà Sim xã Ninh Diên	Cắt 01LBFCO trụ 128/98/33/12 tuyến 476SD	51	0,1792	0,0009	0,0099	0,0000	0,011	40	
45	24-10-25	13h30	24-10-25	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Trung tâm thí nghiệm điện Tây Ninh	Trạm 75kVA trụ 294/5 Long Châu 4A tuyến 476SD	Trạm 75kVA trụ 294/5 Long Châu 4A tuyến 476SD	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 294/5 tuyến 476SD	Thí nghiệm định kỳ	1	Áp Long Châu xã Long Chữ	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 75kVA trụ 294/5 Long Châu 4A tuyến 476SD	86	0,3022	0,0014	0,0168	0,0001	0,011	40	
46	24-10-25	13h30	24-10-25	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Trung tâm thí nghiệm điện Tây Ninh	Trạm 75kVA trụ 293 Long Vĩnh 2 tuyến 476SD	Trạm 75kVA trụ 293 Long Vĩnh 2 tuyến 476SD	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 293 tuyến 476SD	Thí nghiệm định kỳ	1	Áp Long Châu xã Long Chữ	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 75kVA trụ 293 Long Vĩnh 2 tuyến 476SD	63	0,2214	0,0011	0,0123	0,0001	0,011	40	

47	24-10-25	13h30	24-10-25	17h00	Đội QLD Thái Bình	Trung tâm thí nghiệm điện Tây Ninh	Trạm 2x50kVA trụ 294/6/28 Long Châu 3A tuyến 476SD	Trạm 2x50kVA trụ 294/6/28 Long Châu 3A tuyến 476SD	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 294/6/28 tuyến 476SD	Thí nghiệm định kỳ	1	Áp Long Châu xã Long Chữ	Cắt CB, 2FCO và tháo hotline trạm 2x50kVA trụ 294/6/28 Long Châu 3A tuyến 476SD	143	0,5026	0,0024	0,0279	0,0001	0,011	40
48	24-10-25	13h30	24-10-25	17h00	Đội QLD Thái Bình	Trung tâm thí nghiệm điện Tây Ninh	Trạm 50kVA trụ 314/18 Long Vinh 5 tuyến 476SD	Trạm 50kVA trụ 314/18 Long Vinh 5 tuyến 476SD	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 314/18 tuyến 476SD	Thí nghiệm định kỳ	1	Áp Long Đại xã Long Chữ	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 314/18 Long Vinh 5 tuyến 476SD	29	0,1019	0,0005	0,0056	0,0000	0,011	40
C. HOTLINE																				
Không có																				

V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN BỔ SUNG:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Dự toán chi (đơn triệu)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
A. LƯỚI ĐIỆN 110KV																					
1	21-10-25	07h00	30-10-25	17h00	XNLD TN (CS1)	Ban QLDA Lưới điện Miền Nam và Công ty CP Xây lập điện Hà Nội	- Đường dây 110kV 173 Tây Ninh - 172 Suối Dộp.	- Đường dây 110kV 173 Tây Ninh - 172 Suối Dộp.	- Lắp đặt dựng trụ CT BTLT: 23/17, 23/44, 23/45, 23/46, 23/56. - Thu hồi trụ 23/21 cũ và lắp đặt xây dựng mới trụ 23/21 đường dây 110kV 173 Tây Ninh - 172 Suối Dộp.	Thi công công trình Phân pha dây dẫn đường dây 110kV từ 174 Tây Ninh 2 - Suối Dộp.	0	- Đường dây 110kV 173 Tây Ninh - 172 Suối Dộp.	- Cắt điện cô lập đường dây 110kV 173 Tây Ninh - 172 Suối Dộp.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	Cắt điện 10 ngày liên tục, không mất điện phụ tải
B. LƯỚI ĐIỆN 22KV																					
1	24-10-25	07h00	24-10-25	11h30	Đội QLD Tân Ninh	Công ty Bách Phú Hưng	Đường dây hạ áp trạm 250kVA trụ 62/12B/5 Nguyễn Trãi - E tuyến 472TN	Từ trụ 73/16/1 đến trụ 73/16/5 đường Nguyễn Văn Rốp tuyến 472TN	Bàn giao đơn vị ngoài thi công dời trụ hạ áp từ trụ 73/16/1 đến trụ 73/16/5 đường Nguyễn Văn Rốp tuyến 472TN	Công trình mở rộng hèm 4 Nguyễn Văn Rốp	12	Khu phố 11 phường Tân Ninh	Cắt CB trạm 250kVA trụ 62/12B/5 Nguyễn Trãi - E tuyến 472TN	96	0,4274	0,0016	0,0240	0,0001	0,412	1.852	
C. HOTLINE																					
Không có																					

VI. HỦY KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Lý do hủy kế hoạch	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Ghi chú	
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Ngày		Giờ			
															(16)	(17)	(18)	(19)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	
Không có																				

VII. CÁC VẤN ĐỀ LƯU Ý:

- Ca trực theo dõi tình hình phụ tải để chỉ huy vận hành, điều độ hệ thống điện đảm bảo an toàn, tin cậy, ổn định, chất lượng và kinh tế trong thời gian thực./.

Nơi nhận:

- Phòng Điều độ (để thực hiện);
- Phòng VT-CNTT (để cập nhật trên Website);
- Xi nghiệp LDCT Tây Ninh (để thực hiện);
- Trung tâm TND Tây Ninh (để phối hợp);
- Các Đội Quản lý điện (để thực hiện);
- Lưu: VT, ĐD (PTT).

**PHÒNG ĐIỀU ĐỘ
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Hoàng Xuân Tuyên